

Bản án số: 73/2020/HS-ST
Ngày 30-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Điền

Ông Nguyễn Hữu Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. CTX, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1974 tại Hải Phòng; ĐKNKTT: Số A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G (đã chết) và bà H; có chồng là I và có hai con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 09-11-2019, tạm giam ngày 18-11-2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh ngày 20-12-2019; có mặt.

2. NTKC, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1976 tại Hà Nội; ĐKHKTT: Tổ 42A phường J, quận K, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 68 L, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông M và bà N; có chồng là O và có hai con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 09-11-2019,

tạm giam ngày 18-11-2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh ngày 20-12-2019; có mặt.

3. NAD, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1993 tại Hải Phòng; ĐKNKTT: Khu 3 A1, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông I và bà CTX; có vợ là P và có một con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 09-11-2019, tạm giam ngày 18-11-2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh ngày 06-12-2019; có mặt.

4. TTHT, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1975 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 5 Tổ B 3, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Q (đã chết) và bà R (đã chết); có chồng là S và có hai con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 09-11-2019, tạm giam ngày 18-11-2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh ngày 06-12-2019; có mặt.

5. PTH, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1967; ĐKNKTT: Số T, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số nhà 461 Tổ U, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông V và bà W (đã chết); có chồng là X và có hai con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 11-11-2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18-11-2019; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà NLQ1, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Y, xã Z, huyện F, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Bà NLQ2, sinh năm 1947; địa chỉ: A9, Cầu thang 1, Tổ B 3, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09-11-2019 CTX, NTKC, NAD, TTHT đã đến Công an quận Hồng Bàng tự thú và khai nhận về hành vi tổ chức đánh bạc như sau:

CTX khai nhận: Hàng ngày, ngoài việc nội trợ tại gia đình CTX có nhận thu gom, tổng hợp và chuyển các bảng số đề cho chủ đề đầu trên để hưởng tiền phần trăm hoa hồng. CTX sử dụng điện thoại di động Iphone 6 Plus của CTX lập tài khoản zalo có tên “AA” để nhận các tin nhắn bảng đề do các đối tượng đầu dưới chuyển đến, sau đó CTX chuyển tiếp các tin nhắn bảng đề đó cho một chủ đề đầu trên có tên là AB qua 02 tài khoản zalo là “AC” và “AD” của AB để hưởng

phần trăm hoa hồng. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, CTX đưa máy điện thoại di động Iphone 6 Plus đã nhận các tin nhắn số đề trên cho NAD (con trai CTX) để NAD giúp CTX đối chiếu, tổng hợp kết quả thắng thua của các bảng đề, rồi NAD viết ra giấy chuyển lại cho CTX. Theo quy ước giữa chủ đề với người chơi lô đề thì kết quả trúng lô đề được căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt hoặc hai số cuối của các giải khác tùy theo hình thức người chơi đánh “đề”, “bao” hay “xiên. Ngày hôm sau CTX hoặc NAD sẽ đi thanh toán tiền thắng thua của các bảng đề ngày hôm trước. Ngày 08-11-2019 CTX đã nhận tin nhắn bảng đề từ tài khoản zalo "AE" của NTKC gửi vào tài khoản zalo "AA" của CTX. NAD là người giúp CTX tổng hợp, tính toán các bảng đề do NTKC gửi đến có tổng số tiền người chơi đánh lô đề là 63.169.000 đồng và số tiền người chơi trúng lô đề là 32.700.000 đồng. Khi ra tự thú CTX chưa thực hiện việc thanh toán tiền đánh bạc của ngày 08-11-2019 nên CTX chưa được hưởng lợi gì.

NTKC khai nhận: Hàng ngày, ngoài thời gian bán hàng cafe tại nhà NTKC thu gom các bảng số đề của những người bán số đề thuê chuyển đến qua tin nhắn zalo rồi tổng hợp và chuyển cho CTX để hưởng tiền phần trăm hoa hồng. Khi nhận các bảng đề từ các đối tượng bán đề thuê, NTKC sử dụng điện thoại di động Iphone 6s plus của NTKC chụp ảnh các bảng đề rồi truy cập vào tài khoản mạng zalo của NTKC có tên là "AE" để chuyển cho CTX qua tài khoản zalo "AA" của CTX. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, NTKC tính toán tiền thắng thua của các bảng đề, ghi ra giấy rồi chụp ảnh chuyển cho CTX và các đối tượng đầu dưới. Ngày hôm sau NTKC và các đối tượng gặp nhau để thanh toán tiền thắng thua của các bảng đề ngày hôm trước. Ngày 08-11-2019 tổng số tiền ghi trên các bảng đề NTKC chuyển cho CTX là 63.169.000 đồng và số tiền người chơi trúng lô đề của các bảng đề là 32.700.000 đồng. Số tiền này trùng khớp với bảng tổng hợp CTX đã gửi cho NTKC. Khi ra tự thú, NTKC chưa thực hiện việc thanh toán tiền đánh bạc ngày 08-11-2019 nên chưa được hưởng lợi gì.

NAD khai nhận: Thỉnh thoảng NAD có giúp CTX tổng hợp bảng số đề, tính toán tiền thắng thua và đi thu, chuyển tiền lô đề. NAD là con trai của CTX nên NAD chỉ làm giúp CTX và không được hưởng lợi gì. Khoảng 18 giờ chiều ngày 08-11-2019, CTX đưa cho NAD điện thoại di động Iphone 6 plus của CTX để NAD đăng nhập vào tài khoản zalo "AA" và nhận các tin nhắn bảng đề từ tài khoản zalo "AE" của NTKC. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, NAD tính toán tiền thắng thua của các bảng đề do NTKC gửi đến rồi ghi ra 01 tờ giấy A4 chuyển lại cho CTX. Theo bảng tổng hợp của NAD thì các bảng đề NTKC gửi cho CTX ngày 08-11-2019 có tổng số tiền lô đề ghi trên các bảng đề là 63.169.000 đồng và số tiền người chơi trúng lô đề là 32.700.000 đồng.

TTHT khai nhận: Hàng ngày, TTHT trực tiếp bán số lô, số đề cho khách rồi tổng hợp thành các bảng đề. Sau đó TTHT sử dụng điện thoại di động Iphone

7 plus của TTHT chụp ảnh các bảng đề, rồi dùng tài khoản zalo "AF" của TTHT chuyển toàn bộ các bảng đề bán được cho NTKC qua tài khoản zalo "AE" của NTKC. Ngày 08-11-2019 TTHT đã chuyển cho NTKC các bảng đề có tổng số tiền là 21.040.000 đồng và số tiền người chơi trúng lô đề trên các bảng đề là 8.680.000 đồng. Khi ra tự thú TTHT chưa thực hiện việc thanh toán tiền lô đề của ngày 08-11-2019 nên TTHT chưa được hưởng lợi gì.

Ngày 11-11-2019 PTH đã đến Công an quận Hồng Bàng đầu thú và khai nhận: Ngày 08-11-2019, PTH đã mua số lô đề của TTHT với tổng số tiền là 17.950.000 đồng; số tiền PTH trúng lô đề ngày 08-11-2019 là 6.380.000 đồng. Khi mua lô đề của TTHT, PTH sử dụng điện thoại di động của PTH nhắn tin các số lô đề cần đánh qua mạng zalo cho TTHT. Số tiền mua lô đề ngày 08-11-2019 PTH chưa trả cho TTHT; TTHT cũng chưa thanh toán cho PTH số tiền PTH trúng lô đề ngày 08-11-2019.

Ngày 09-11-2019 NLQ1 và NLQ2 đến Công an quận Hồng Bàng trình diện và khai báo. Chiều ngày 08-11-2019 NLQ1 và NLQ2 bán đề cho khách và chuyển cho NTKC để hưởng tiền phần trăm hoa hồng. Tổng số tiền người chơi ghi lô đề của NLQ1 ngày 08-11-2019 là 2.713.000 đồng. Tổng số tiền người chơi ghi lô đề của NLQ2 ngày 08-11-2019 là 718.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc quay thưởng ngày 08-11-2019, các số lô đề NLQ1 và NLQ2 chuyển cho NTKC đều không có số trúng thưởng.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 thẻ ngân hàng BIDV, Vietcombank mang tên NAD, 02 máy tính Casio DF-120BM-12, màu bạc; 01 Iphone XS Max 64GB, IMEI : 357320099219942; 01 máy tính Casio DF 120MS, màu bạc thu giữ của CTX và NAD; 01 Iphone 6s plus, ID: BCG-E2944A, imei: 353290070066550, màu vàng; 01 máy tính Casio DX-120B, 01 máy tính Casio JF-120BM thu giữ của NTKC; 26 tờ A4 ghi số viết mực màu xanh, 01 tập giấy than, 01 quyền ticke có 02 tờ ghi số mực xanh, 33 quyền ticke trắng, số tiền 2.100.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 7plus, màu vàng, imei: 35 9188072402225 thu giữ của bị can TTHT; 01 điện thoại Masstel màu đen, imei: 357213104515430; 01 quyền vở kẻ ngang, bìa màu xanh có họa tiết, kích thước 17x24cm; 02 quyền ticke trắng; 02 tập ticke trắng đã qua sử dụng thu giữ của NLQ2; 44 tờ ticke lẻ, 31 quyền ticke trắng; số tiền 2.790.000 đồng; 01 điện thoại samsung galaxy J3, màu đồng thu giữ của NLQ1.

Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 13-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo CTX, NTKC, NAD, TTHT về tội Tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo PTH về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng và thừa nhận việc truy tố, xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo CTX mức án tù 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo NTKC mức án tù 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo NAD mức án tù 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo TTHT mức án tù 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo PTH mức án tù 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 thẻ ngân hàng BIDV, Vietcombank mang tên NAD, 26 tờ A4 ghi số viết mực màu xanh, 01 tập giấy than, 01 quyển ticke có 02 tờ ghi số mực xanh, 33 quyển ticke trắng, 01 quyển vở kẻ ngang, bìa màu xanh có họa tiết, kích thước 17 x 24cm; 02 quyển ticke trắng, 02 tập ticke trắng đã qua sử dụng, 44 tờ ticke lẻ, 31 quyển ticke trắng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 máy tính Casio DF-120BM-12, màu bạc; 01 Iphone XS Max 64GB, IMEI : 357320099219942; 01 máy tính Casio DF 120MS, màu bạc; 01 Iphone 6s plus, ID: BCG-E2944A, imei: 353290070066550, màu vàng; 01 máy tính Casio DX-120B, 01 máy tính Casio JF-120BM; 01 điện thoại Iphone 7plus, màu vàng, imei: 35 9188072402225; 01 điện thoại Masstel màu đen, imei: 357213104515430; 01 điện thoại samsung galaxy J3, màu đồng và số tiền 4.890.000 đồng. Buộc bị cáo PTH phải nộp số tiền 17.950.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở xác định: Ngày 08-11-2019 CTX, NTKC, NAD, TTHT đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức thu gom các bảng đề của các đối tượng đầu dưới để chuyển cho chủ đề đầu trên nhằm hưởng lợi tiền phần trăm hoa hồng. Thời điểm các bị cáo tự thú đã có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc ngày 08-11-2019 nên số tiền đánh bạc của các bị cáo được xác định là tổng số tiền ghi lô đề của các bảng đề cộng với số tiền người chơi trúng lô đề của các bảng đề. Cụ thể ngày 08-11-2019 CTX, NAD và NTKC có hành vi tổ chức đánh bạc với số tiền là 95.869.000 đồng; TTHT có hành vi tổ chức đánh bạc với số tiền là 29.720.000 đồng. Ngày 08-11-2019 PTH có hành vi mua số lô đề của TTHT với tổng số tiền là 17.950.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 6.380.000 đồng. Khi PTH ra đầu thú đã có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc ngày 08-11-2019 nên số tiền đánh bạc của PTH được xác định là tổng số tiền PTH mua số đề cộng với số tiền trúng thưởng là 24.330.000 đồng. Hành vi của các bị cáo CTX, NTKC, NAD, TTHT đã cấu thành tội Tổ chức đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo PTH đã cấu thành tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng đối với tội Tổ chức đánh bạc, ít nghiêm trọng đối với tội Đánh bạc nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho

xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Xét vai trò đồng phạm của bị cáo CTX và bị cáo NAD về tội Tổ chức đánh bạc: Bị cáo NAD đã phụ giúp bị cáo CTX tính toán tiền thắng thua của các bảng đề cho CTX mà không được hưởng lợi gì. Bị cáo CTX nhận và tổng hợp các bảng đề của các đối tượng đầu dưới chuyển đến rồi chuyển cho chủ đề đầu trên để hưởng tiền phần trăm hoa hồng và thanh toán tiền thắng thua cho người chơi lô đề. Qua đó, đánh giá rằng, bị cáo CTX là người thực hành tích cực còn bị cáo NAD là người thực hành, giúp sức. Do vậy, cần đánh giá vai trò đồng phạm của bị cáo CTX cao hơn bị cáo NAD.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo PTH phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo CTX, NTKC, NAD, TTHT đã tự thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo PTH đã ra đầu thú, có chú ruột AG là người có công với cách mạng (là liệt sỹ); bị cáo CTX có bố đẻ (ông ngoại bị cáo NAD) G là người có công với cách mạng (được tặng Huy chương chiến sỹ giải phóng); bị cáo NTKC có chú ruột AH là người có công với cách mạng (là liệt sỹ); bị cáo TTHT có chú AI, anh trai AJ và AK là người có công với cách mạng (được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Huân chương kháng chiến hạng ba, Huân chương chiến công hạng nhất, Huy chương quân kỳ quyết thắng). Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với các bị cáo.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, tính chất của đồng phạm, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo trừng trị người phạm tội, giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8.1] Bị cáo CTX, NTKC ngoài lần phạm tội này, các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có xác nhận nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nếu người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo CTX, NTKC là phù hợp Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[8.2] Bị cáo NAD là đồng phạm có vai trò không đáng kể về hành vi tổ chức đánh bạc vào ngày 08-11-2019 cùng bị cáo CTX, bị cáo TTHT chỉ ghi bán số lô đề thuê tại vỉa hè để hưởng phần trăm hoa hồng từ số tiền bán được cho người chơi lô đề, bị cáo PTH phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Thấy rằng, việc phạm tội của các bị cáo xuất phát từ suy nghĩ đơn giản, mong muốn kiếm thêm thu nhập để phục vụ cho sinh hoạt của gia đình hoặc phụ giúp người thân mà không được hưởng lợi gì. Bởi vậy, chấp nhận đề nghị của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo NAD, TTHT, PTH cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, các bị cáo CTX, NTKC, NAD, TTHT còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo PTH còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là người lao động tự do, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 thẻ ngân hàng BIDV, Vietcombank mang tên NAD, 26 tờ A4 ghi số viết mực màu xanh, 01 tập giấy than, 01 quyển ticke có 02 tờ ghi số mực xanh, 33 quyển ticke trắng, 01 quyển vở kẻ ngang, bìa màu xanh có họa tiết, kích thước 17 x 24cm; 02 quyển ticke trắng, 02 tập ticke trắng đã qua sử dụng, 44 tờ ticke lẻ, 31 quyển ticke trắng là vật liên quan đến việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 máy tính Casio DF-120BM-12, màu bạc; 01 Iphone XS Max 64GB, IMEI : 357320099219942; 01 máy tính Casio DF 120MS, màu bạc; 01 Iphone 6s plus, ID: BCG-E2944A, imei: 353290070066550, màu vàng; 01 máy tính Casio DX-120B, 01 máy tính Casio JF-120BM; 01 điện thoại Iphone 7plus, màu vàng, imei: 35 9188072402225; 01 điện

thoại Masstel màu đen, imei: 357213104515430; 01 điện thoại samsung galaxy J3, màu đồng; số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của bị cáo TTHT và số tiền 2.790.000 đồng thu giữ của NLQ1 là vật, tiền liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10.1] Đối với PTH đã mua số lô đề của TTHT với tổng số tiền là 17.950.000 đồng nhưng chưa thanh toán cho TTHT. Như vậy, số tiền 17.950.000 đồng này là tiền bị cáo PTH đã sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo PTH phải nộp số tiền 17.950.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[11] Đối với NLQ1, NLQ2, AL, AM, AN do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về tội này nên chưa đủ cấu thành tội Đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Nghị định 167/CP là phù hợp quy định pháp luật.

[12] Đối với AO, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn AP, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng; AQ, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn AR, xã Z, huyện F, thành phố Hải Phòng; AS, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn AT, xã AU, huyện F, thành phố Hải Phòng hiện vắng mặt tại nơi cư trú. Chưa đủ căn cứ xác định là người sử dụng các tài khoản zalo “AV”, “AW”, “AX” để gửi bảng đề cho bị cáo NTKC. Đối với các đối tượng có tên AY, AZ, BB, BC, BD, BE, BF, BG, Biên chuyển số đề cho bị cáo NTKC; BH, BI ghi số đề của bị cáo TTHT hiện chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ. Đối với BJ, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số 172 BK, phường BL, quận BM, thành phố Hải Phòng và AB, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 218/208 thôn F, xã BN, huyện F, thành phố Hải Phòng, tài liệu chứng cứ chưa đủ căn cứ xác định AB là người sử dụng tài khoản zalo “AC”, “AD” và “BO” để nhận bảng đề của bị cáo CTX. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[14] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo CTX 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án về tội Tổ chức đánh bạc.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh đối với bị cáo CTX kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo CTX cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo CTX có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp bị cáo CTX thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo CTX cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo NTKC 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án về tội Tổ chức đánh bạc.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh đối với bị cáo NTKC kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo NTKC cho Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo NTKC có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp bị cáo NTKC thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo NTKC cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo NAD 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng về tội Tổ chức đánh bạc.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh đối với bị cáo NAD kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo TTHT 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng về tội Tổ chức đánh bạc.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh đối với bị cáo TTHT kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo PTH 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng về tội Đánh bạc.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo PTH kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 02 thẻ ngân hàng BIDV, Vietcombank mang tên NAD, 26 tờ A4 ghi số viết mực màu xanh, 01 tập giấy than, 01 quyển ticke có 02 tờ ghi số mực xanh, 33 quyển ticke trắng, 01 quyển vở kẻ ngang, bìa màu xanh có họa tiết, kích thước 17 x 24cm; 02 quyển ticke trắng, 02 tập ticke trắng đã qua sử dụng, 44 tờ ticke lẻ, 31 quyển ticke trắng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 máy tính Casio DF-120BM-12, màu bạc; 01 Iphone XS Max 64GB, IMEI : 357320099219942; 01 máy tính Casio DF 120MS, màu bạc; 01 Iphone 6s plus, ID: BCG-E2944A, imei: 353290070066550, màu vàng; 01 máy tính Casio DX-120B, 01 máy tính Casio JF-120BM; 01 điện thoại Iphone 7plus, màu vàng, imei: 35 9188072402225; 01 điện thoại Masstel màu đen, imei: 357213104515430; 01 điện thoại samsung galaxy J3, màu đồng; số tiền 2.100.000 đồng và số tiền 2.790.000 đồng theo Biên bản giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền số 7600, số 7651 ngày 24-8-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo PTH phải nộp số tiền 17.950.000 (Mười bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo CTX, NTKC, NAD, TTHT, PTH mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND xã E, huyện F;
- UBND phường B, quận C;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hữu Hường